



## Chương 2: Cơ sở khoa học của công tác QLMT

TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc  
Bộ môn: Quản lý môi trường  
Khoa: Tài nguyên & Môi trường  
Email: [hongngockhtn@gmail.com](mailto:hongngockhtn@gmail.com)

# Nội dung chính

1. Cở sở triết học xã hội của QLMT
2. Cơ sở khoa học-công nghệ-kỹ thuật trong QLMT
3. Cở sở kinh tế trong QLMT
4. Cơ sở luật pháp trong QLMT

## Sau khi học xong chương 2 sv cần

- Nêu và phân tích các cơ sở khoa học của QLMT
- Tại sao cần QLMT và có quản lý được MT hay không? Và QLMT bằng cách nào

# Quick test

## 1. Nối ý thích hợp ở 2 cột về “Các quan điểm triết học về thế giới”

1.1. Triết học duy tâm	a. Có sự tồn tại và vận động không ngừng của vật chất
	b. Cho rằng vật chất tồn tại đơn lẻ, rời rạc, không liên hệ với nhau
1.2. Triết học duy vật siêu hình	c. Trong quá trình vận động, các hạt vật chất đều vận động theo một quy luật nhất định và giữa chúng có sự tương tác lẫn nhau
	d. Phủ nhận sự tồn tại của thế giới vật chất
1.3. Triết học duy vật biện chứng	e. Thừa nhận sự tồn tại của thế giới vật chất nhưng coi thế giới như 1 cỗ máy khổng lồ mà mỗi bộ phận tạo nên nó thì luôn ở trạng thái biệt lập, tĩnh lặng
	f. Con người không thể sống hòa nhập với tự nhiên, mọi thứ sinh ra đều do “số phận”, do thượng đế và do “duyên và nghiệp từ tiền kiếp”

## Quick test

2. Sắp xếp theo thứ tự tăng dần về tính rộng lớn của thế giới

- a. Thế giới nhận thức
- b. Thế giới hiện thực
- c. Thế giới chứng minh

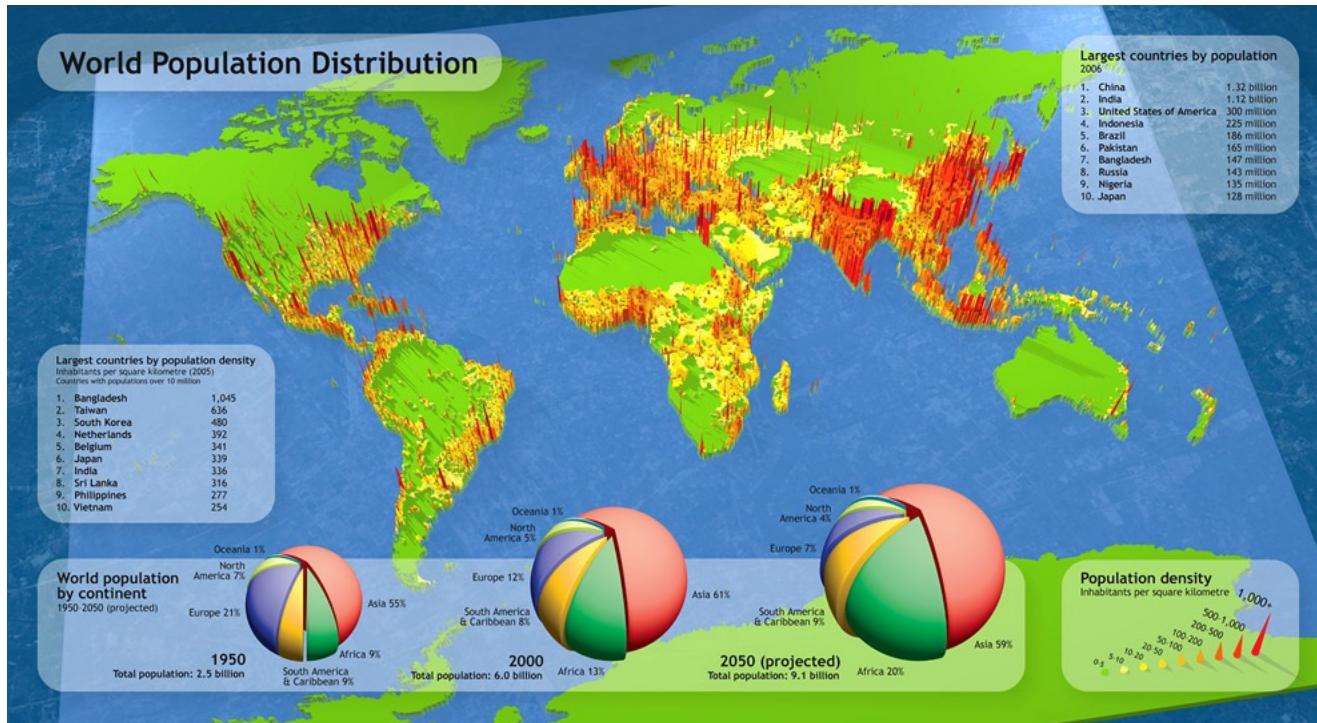
3. Sắp xếp theo trình tự thời gian về sự hình thành

- a. Xuất hiện động vật
- b. Xuất hiện cá thể đơn bào
- c. Xuất hiện con người và xã hội loài người
- d. Xuất hiện thực vật



*Con người dường như xuất hiện cuối cùng của  
chuỗi tiến hóa, vậy vị trí của con người như thế  
nào trong thế giới này?*

# Môi trường => Con người???

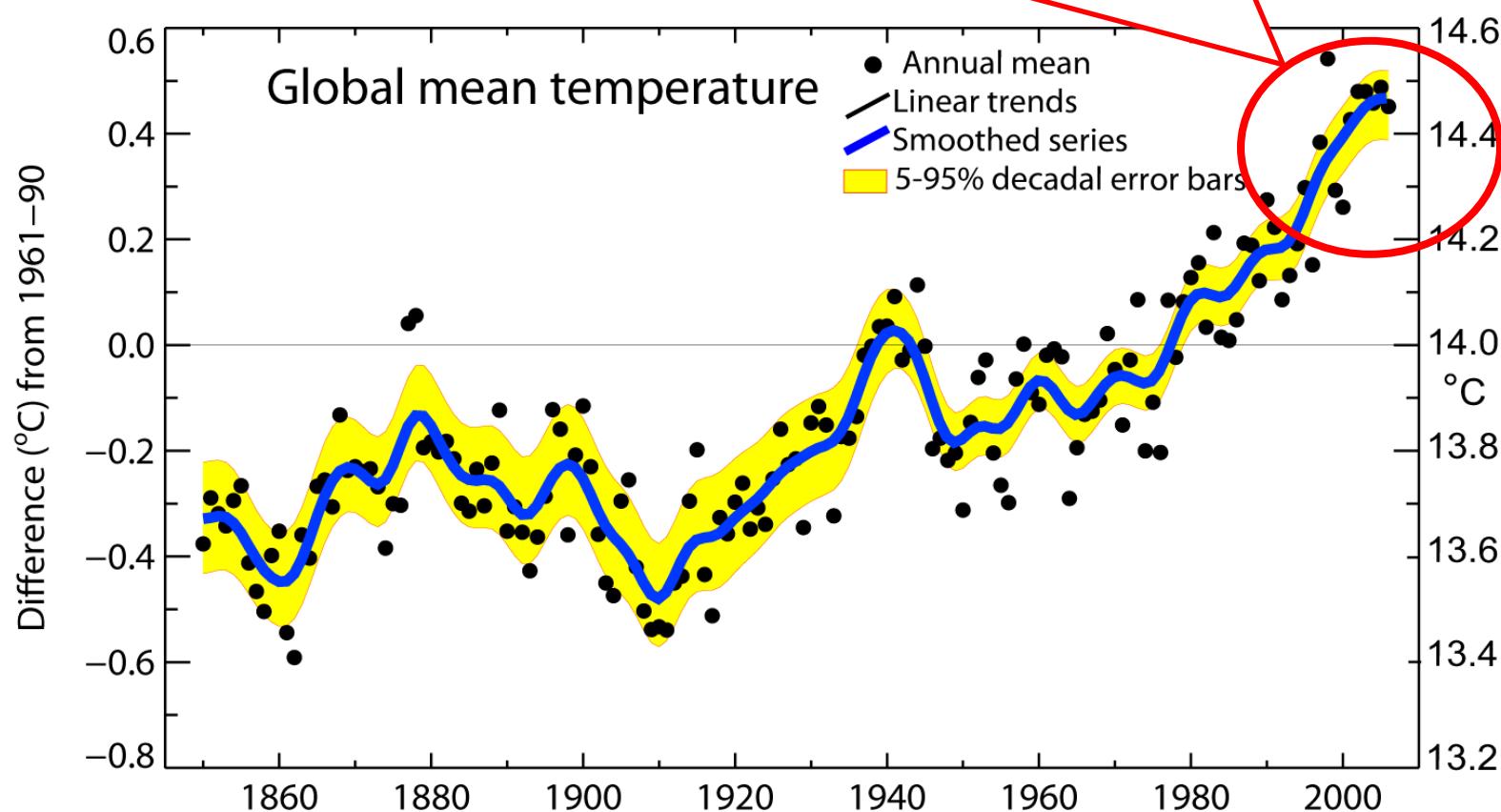


# Hiệu suất lao động và nhiệt độ

Temp (°C)	Efficiency (%)	Temp (°C)	Efficiency (%)	Temp (°C)	Efficiency (%)
0	95.5	13	99.8	25	95.9
1	96.8	14	99.9	26	95.5
2	97.1	15	100.0	27	94.5
3	97.4	16	99.9	28	93.9
4	97.7	17	99.7	29	93.9
5	98.0	18	99.3	30	92.5
6	98.5	19	98.9	31	91.7
7	98.6	20	98.4	32	90.5
8	98.8	21	97.9	33	90.0
9	99.0	22	97.6	34	86.8
10	99.3	23	96.9	35	84.5
11	99.4	24	96.4	36	81.0
12	99.6	<i>(Nghiên cứu dựa trên số liệu của 810 đàn ông + 196 phụ nữ ở New Britain, Mỹ)</i>			

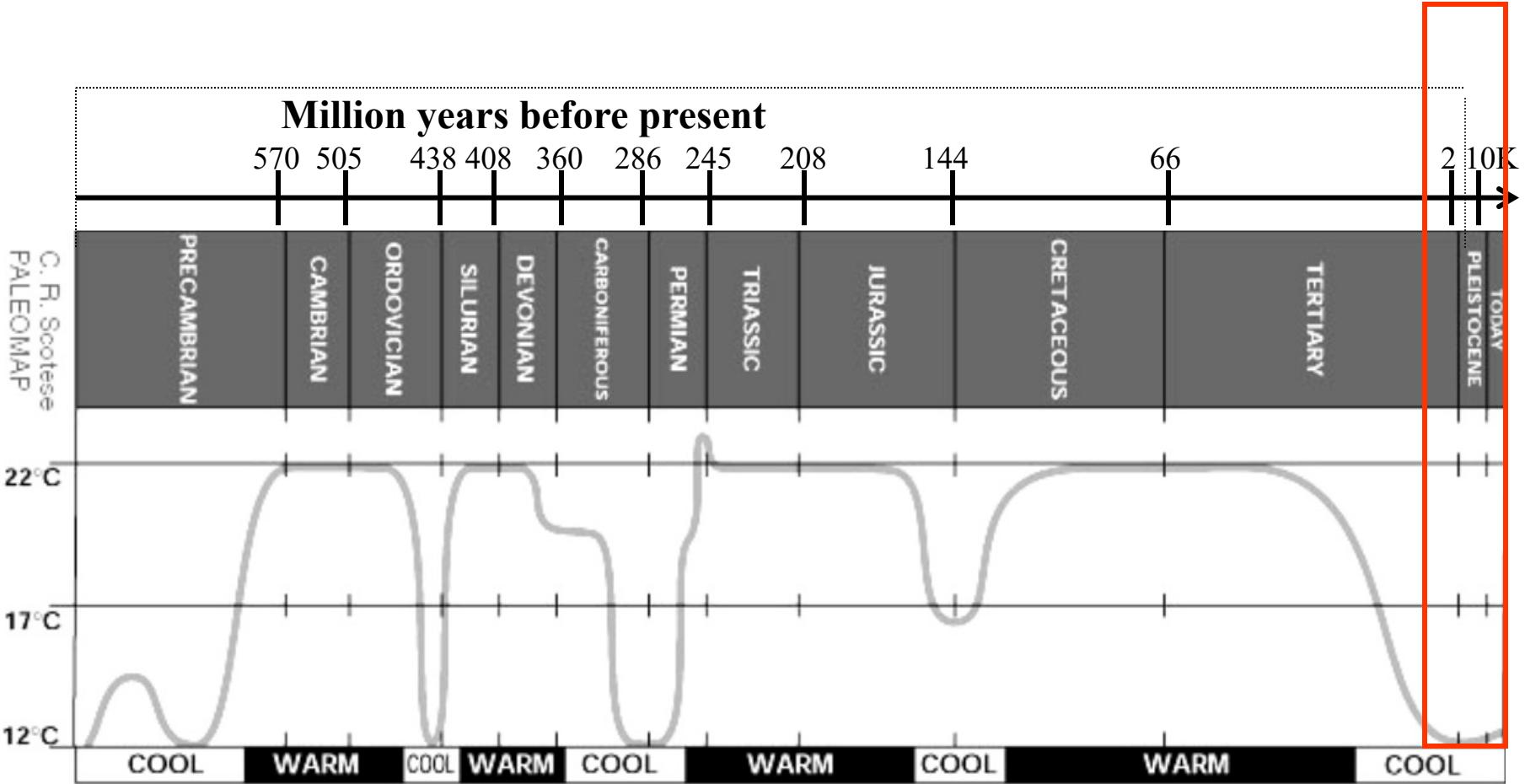
# Con người => Môi trường???

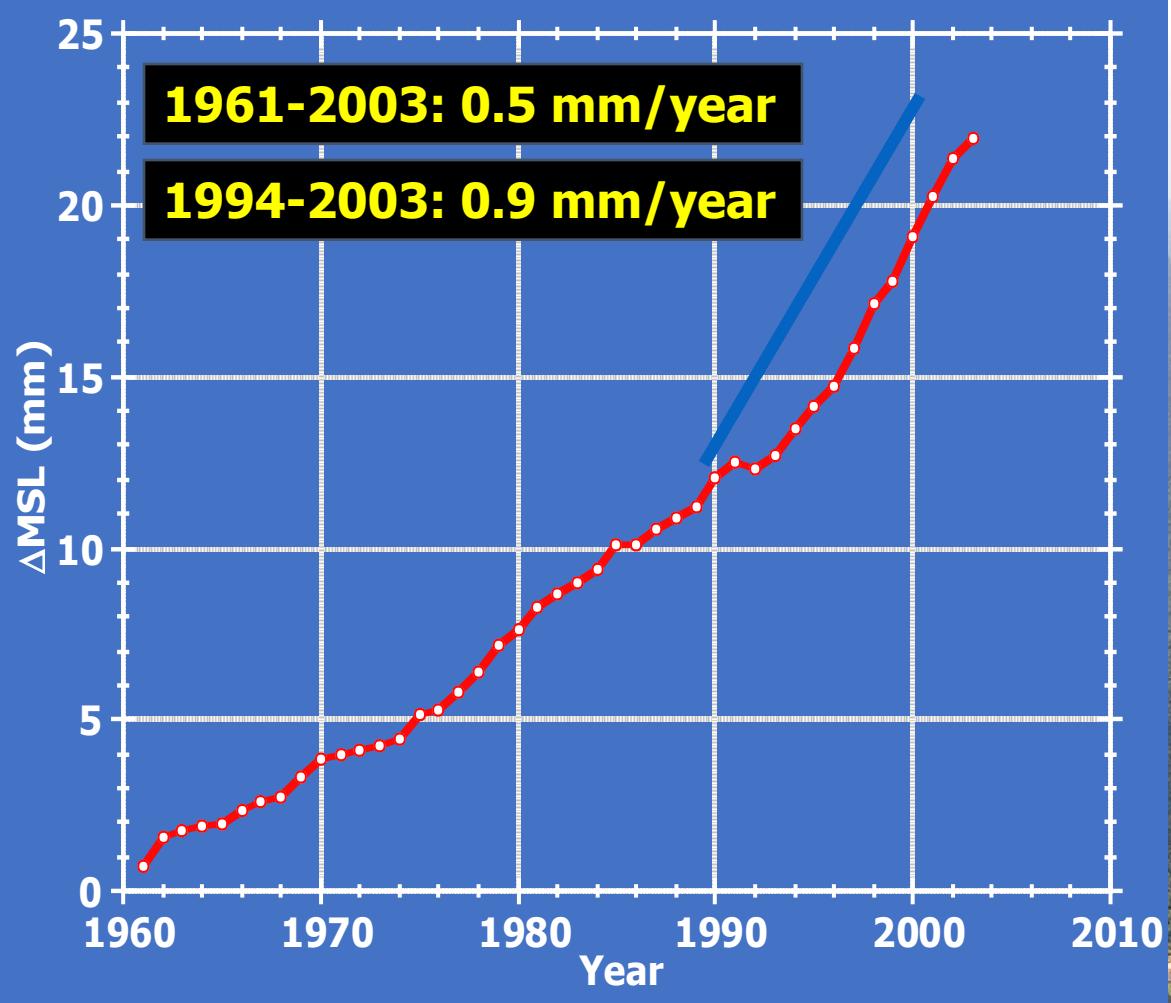
11 trong số 12 năm gần đây (1995 - 2006) nằm trong số 12 năm nóng nhất trong chuỗi quan trắc bằng máy:  
1998, 2005, 2003, 2002, 2004, 2006,  
2001, 1997, 1995, 1999, 1996, 2000



❖ Xu thế tăng nhiệt độ trong **100 năm** (1906 - 2005) là **0,74°C**; trong **50** năm gần đây là **0,13 °C/1 thập kỷ**, gấp **2** lần xu thế tăng của 100 năm qua.

# Biến đổi khí hậu trong quá khứ





## NƯỚC BIỂN DÂNG



## Các thiên tai và hiện tượng thời tiết cực đoan



Mưa đá ở Si Ma Cai, Lai Châu năm 2020



Ngập lụt thường xuyên ở TP lớn



Hạn hán diễn ra vào đâu năm 2021 ở Hà Giang





Bão Ida (New York):  
thiệt hại 65 tỷ USD  
(2021)

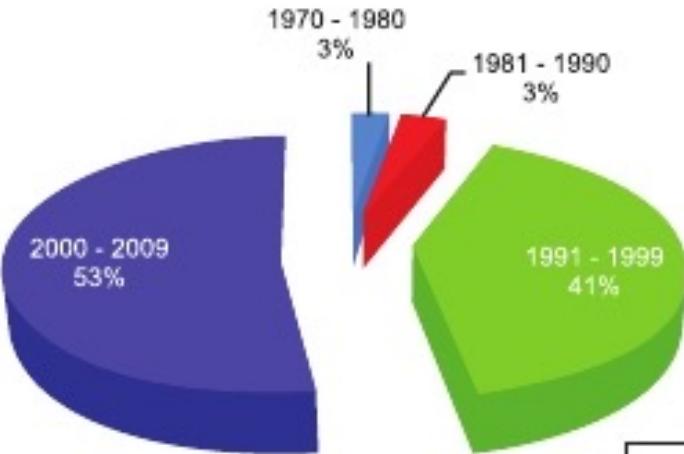


Lũ lụt Châu Âu: thiêt  
hại 43 tỷ USD  
(8.2021)



Bão tuyết ở Texas: nhiệt  
độ xuống -18độ, thiêt  
hại 23 tỷ USD (2.2021)

# Gia tăng lũ quét



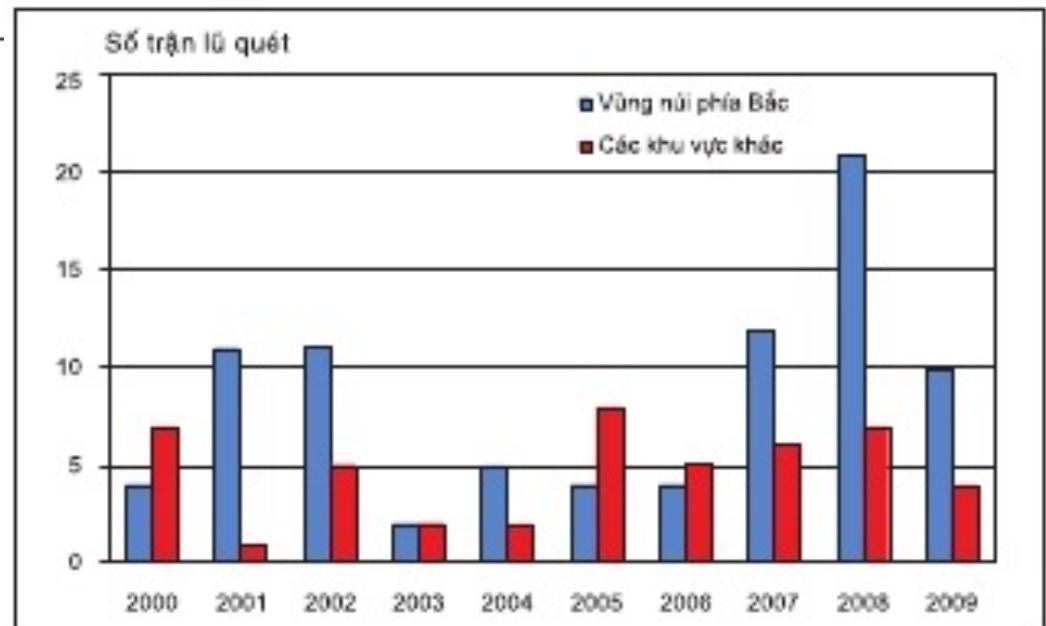
Toàn quốc

Vùng núi phía Bắc



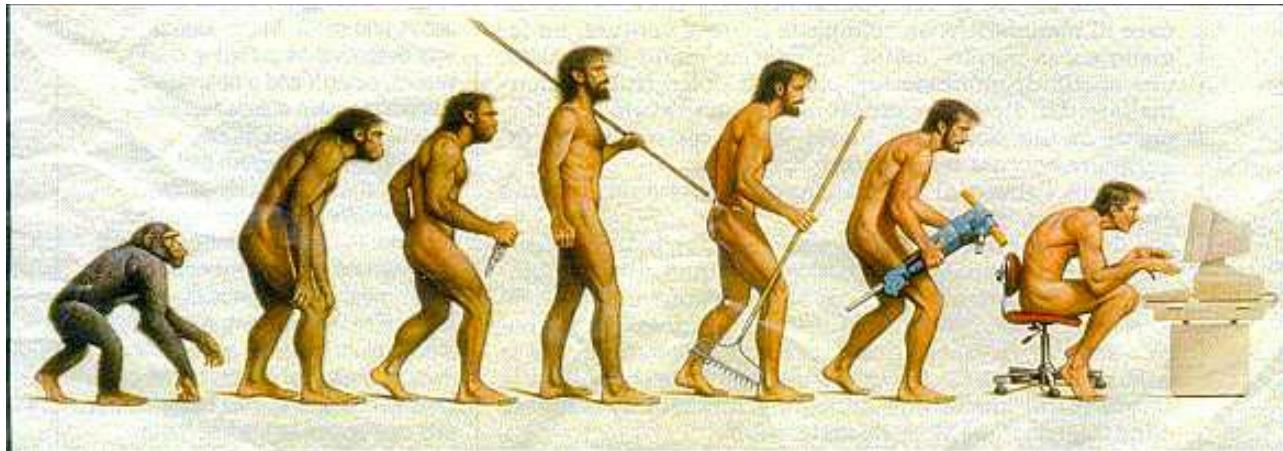
Tìm kiếm người mất tích do lũ quét tại bản Khên Lèn, tỉnh Bắc Kạn, ngày 4/7/2009

Nguồn: Văn phòng Ban chỉ đạo  
Phòng chống lụt bão Trung ương, 2010





- Con người xuất hiện trong qtr tiến hoá, là sản phẩm của tự nhiên nên con người là bộ phận của tự nhiên. Con người với tư cách “thực thể sinh học” thì cũng như bất kỳ loài động vật khác
- Nhờ lao động và ngôn ngữ, con người dần tách mình ra khỏi TG động vật và tạo ra một MT sống mới “MTXH”
- Yếu tố XH quyết định sự bảo tồn sự sống của Trái đất. XH là hình thức vận động cao nhất của vật chất dựa trên mối quan hệ cơ bản giữa người và người. Do đó XH là bộ phận đặc biệt trong quá trình tiến hoá vật chất Trái đất



# CƠ SỞ TRIẾT HỌC XH

## Nguyên lý 1 (cont):

Tính thống nhất vật chất của thế giới

### □ Vai trò của con người trong hệ thống

Tự nhiên – Con người – Xã hội

SV Sản xuất



Môi trường  
Vật lý



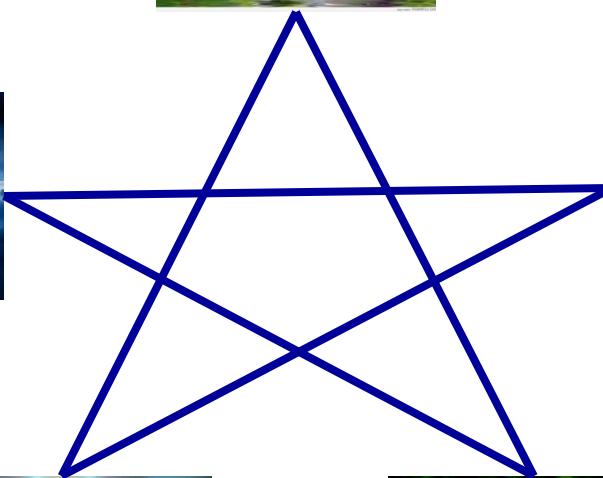
Con người &  
Xã hội loài người



SV Tiêu thụ



SV Phân hủy



#### □ Ý nghĩa nguyên lý 1

- QLMT phải dựa trên **quan điểm toàn diện và phát triển**
- Vì toàn bộ cấu trúc vật chất trong sinh quyển **đều cùng nhau** tiến hành việc lưu thông, cải biến, tích luỹ vật chất, năng lượng, thông tin, nhằm duy trì sự sống của bản thân, sự tồn tại và phát triển không ngừng của cả hệ thống. Các quá trình đó đều được thực hiện trong **chu trình sinh địa hóa**.
- Cơ chế hoạt động của chu trình sinh địa hóa là cơ chế **bảo đảm sự thống nhất về mặt chức năng** của sys “con người – tự nhiên - XH”. Nguyên tắc hoạt động là **tự tổ chức, tự điều chỉnh, tự bảo vệ, tự làm sạch, tự cân bằng** theo một trật tự liên hoàn chặt chẽ.



- Vì sao “Hệ thống Tự nhiên – Con người – Xã hội **thống nhất** với nhau một cách khách quan” nhưng hiện nay thế giới đang chứng kiến rất nhiều những vấn đề MT như tình trạng cạn kiệt các nguồn TNTN, ô nhiễm nặng nề các dạng MT sống, hiện tượng BĐKH toàn cầu?



**Sáng tạo là đặc  
trưng sống của loài  
người**



## Phương thức sản xuất

Lực lượng sản xuất  
(con người – tự nhiên)



Quan hệ sản xuất  
(Người – Người trong sx)

- Phát minh ra lửa
- Công cụ sx: cơ khí thủ công, cơ khí máy móc, cơ khí máy móc tự động hóa
- Các mạng CNTT



- XH nguyên thuỷ
- Các nền văn minh: văn minh nông nghiệp, văn minh công nghiệp, văn minh hậu công nghiệp
- Trí tuệ quyển



- XH chưa có giai cấp đối kháng
- XH có giai cấp đối kháng: chiếm hữu nô lệ, phong kiến, **Tư bản chủ nghĩa**
- XH sau TBCN (XH ko giai cấp, XH cộng sản chủ nghĩa)

# Nguyên lý 2: Sự phụ thuộc quan hệ Con người – Tự nhiên vào trình độ phát triển của xã hội

**CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP**

**LẦN THỨ NHẤT**

 KHỞI PHÁT Ở ANH

 1760 - 1840

Đặc trưng là cơ khí hóa máy chạy bằng thủy lực và hơi nước, tác động trực tiếp đến các ngành nghề như dệt may, chế tạo cơ khí, giao thông vận tải. Mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử nhân loại.



**CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP**

**LẦN THỨ HAI**

 KHỞI PHÁT Ở MỸ

 CUỐI TK XIX - ĐẦU TK XX

Mở ra cơ hội cho sản xuất hàng loạt, nhờ sự ra đời của điện và dây chuyền lắp ráp,... mang lại cuộc sống văn minh, năng suất tăng gấp nhiều lần so với động cơ nước.



**CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP**

**LẦN THỨ BA**

 KHỞI PHÁT Ở MỸ

 1960 - 1990

Được gọi là cách mạng máy tính hay là cách mạng số bởi chất xúc tác là sự phát triển của chất bán dẫn, siêu máy tính (thập niên 1960) , máy tính cá nhân (thập niên 1970,1980) và Internet (thập niên 1990).



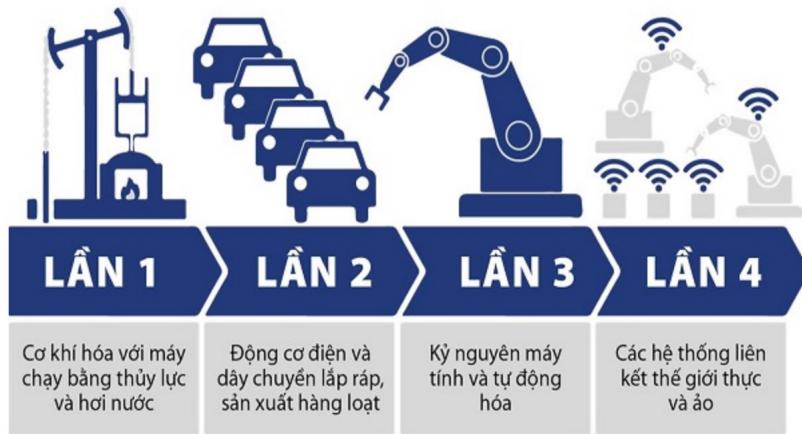
**CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP**

**LẦN THỨ TƯ**



Những làn sóng đột phá đang xuất hiện đồng thời ở nhiều lĩnh vực, từ giải mã trình tự gen đến công nghệ nano, từ năng lượng tái tạo đến điện toán lượng tử,... Chính sự hoà trộn của các công nghệ này và sự tương tác của chúng trong tất cả các lĩnh vực của thế giới thực, thế giới số và thế giới sinh học đã làm nên sự khác biệt căn bản của cách mạng công nghiệp lần thứ tư so với các cuộc cách mạng trước đó.

## CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP



## **Nguyên lý 2: Sự phụ thuộc quan hệ Con người – Tự nhiên vào trình độ phát triển của xã hội**

- Mỗi hình thái KT-XH hay ở **từng nấc thang lịch sử XH** nhất định đều có một **phương thức SX đặc trưng riêng**. Chủ nghĩa duy vật lịch sử khẳng định, lịch sử XH loài người là lịch sử phát triển, kế tiếp nhau của các phương thức SX vật chất: cộng sản nguyên thuỷ, chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.
- **Lực lượng SX** là nội dung của một phương thức sx nhất định, **là sự biểu hiện cụ thể, là thước đo trình độ phát triển của XH**. Lực lượng sx là tiêu chuẩn căn bản để phân biệt sự khác nhau giữa các thời đại kinh tế, kỹ thuật trong lịch sử.
- C.Mac: “**Những thời đại kinh tế khác nhau không phải ở chỗ chúng sx ra cái gì, mà là ở chỗ chúng sx bằng cách nào, với những tư liệu lao động nào**”

## **Nguyên lý 2: Sự phụ thuộc quan hệ Con người – Tự nhiên vào trình độ phát triển của xã hội**

- Trình độ lực lượng sx thể hiện trình độ chinh phục giới tự nhiên của con người trong từng giai đoạn lịch sử nhất định, do đó nó là thước đo năng lực thực tiễn của con người trong quá trình cải tạo giới tự nhiên nhằm bảo đảm sự sinh tồn và phát triển của loài người.
- Trong quá trình phát triển của XH, lực lượng sx không ngừng biến đổi và hoàn thiện dần. Các cuộc cách mạng trong lực lượng SX không chỉ tạo ra những bước nhảy vọt về chất trong bản thân lực lượng sx, làm thay đổi không ngừng tính chất của mối quan hệ giữa con người và giới tự nhiên, mà còn quyết định các bước chuyển biến cách mạng trong lịch sử XH, đưa XH từ nền văn minh này sang nền văn minh cao hơn.

# CƠ SỞ TRIẾT HỌC XH

## Nguyên lý 3: Khả năng điều khiển có ý thức mối quan hệ giữa con người và tự nhiên

- Ăngghen từng nói: “Không nên quá tự hào về những thắng lợi của chúng ta đối với giới tự nhiên. Bởi vì, cứ mỗi lần ta đạt được một thắng lợi là một lần giới tự nhiên trả thù lại chúng ta”;
- “Chúng ta hoàn toàn không thể thống trị giới tự nhiên như một kẻ xâm lược đi thống trị một dân tộc khác,... Chúng ta nằm trong lòng giới tự nhiên và tất cả sự thống trị của chúng ta đối với giới tự nhiên là ở chỗ, chúng ta khác với tất cả các sinh vật khác là chúng ta nhận thức được các quy luật của giới tự nhiên và có thể sử dụng được những quy luật đó một cách chính xác”

# Sinh vật lạ xâm nhập



Cây trinh nữ đâm lây



Rùa tai đỏ



Ốc bươu vàng

## Nguồn gốc và phân bố

Ốc bươu vàng là loại ốc thuộc họ chân bụng ngành thân mềm có nguồn gốc từ Trung và Nam Mỹ. Loài ốc này được du nhập vào Việt Nam những năm 1985-1988 và trở thành sinh vật gây hại nghiêm trọng cho nền nông nghiệp Việt Nam. Trước khi chúng trở thành sinh vật gây hại Việt Nam đã có ý tưởng tốt đẹp là nhập giống ốc này về để tạo ra nguồn thức ăn dồi dào nhiều đạm cho chăn nuôi và bổ sung nguồn thức ăn giàu đạm động vật cho con người. Tuy nhiên kết quả vượt quá tầm kiểm soát và mong muốn của con người. Chúng trở thành sinh vật ngoại lai gây hại trên khắp các cánh đồng lúa.

## Monsanto - tội đồ của môi trường toàn cầu

⌚ 20/09/2018 | 03:56 PM ⚽ 1932

[In](#) | [Gửi Email](#) | [Phóng to](#) | [Thu nhỏ](#) | [Tương phản](#) | [Đọc bài viết ►](#) [II](#) [►](#)

Với lịch sử hơn 100 năm, Monsanto – một trong những công ty hạt giống và hóa chất lớn nhất thế giới từng vướng vào vô số kiện tụng với cáo buộc gây ra các vấn đề sức khỏe và môi trường cho người dân ở nhiều quốc gia.

Monsanto là công ty hàng đầu trong 37 công ty sản xuất thuốc diệt cỏ chứa dioxin (còn gọi là chất độc màu da cam) cung cấp cho quân đội Mỹ trong Chiến tranh Việt Nam. Chất độc từ thuốc diệt cỏ đã khiến 4,8 triệu người Việt Nam phơi nhiễm, trong đó có hơn 3 triệu người hoặc đã chết hoặc bị các bệnh hiểm nghèo, sinh con bị dị dạng, dị tật...

Năm 2004, Hội Nạn nhân chất độc da cam Việt Nam đã khởi kiện 37 công ty sản xuất hóa chất Mỹ, trong đó có Monsanto. Đến năm 2009, một tòa án quốc tế được thiết lập tại Paris (Pháp) để giải quyết vấn đề liên quan đến chất độc da cam và nạn nhân Việt Nam, nhưng cả Chính phủ Mỹ lẫn Monsanto đều từ chối xuất hiện. Tới ngày 18/4/2017, Tòa án quốc tế về Monsanto tại La Haye, Hà Lan công bố kết luận rằng công ty Monsanto đã hủy diệt môi trường, gây thiệt hại cho người dân Việt Nam. Tuy nhiên, Monsanto không thừa nhận kết luận của phiên tòa.

Tháng 8/2018, Tòa án Mỹ phán quyết thuốc diệt cỏ Roundup của Monsanto là nguyên nhân chính gây ra căn bệnh ung thư giai đoạn cuối của nguyên đơn Dewayne Johnson 46 tuổi. Các bồi thẩm đoàn ở tòa án thành phố San Francisco (California, Mỹ) kết luận công ty Monsanto phải bồi thường cho ông Dewayne Johnson gần 290 triệu USD (gần 6.750 tỉ đồng) trong vụ kiện liên quan đế



Đường vành đai 3 TP.HCM

Cùng điểm lại m

## Monsanto đang làm gì tại Việt Nam?

27/04/2017 09:20 GMT+7



1



0



**TTO - Sau hơn 50 năm chất độc da cam do Monsanto sản xuất được rải xuống Việt Nam, Monsanto đưa vào Việt Nam một sản phẩm khác là hạt giống biến đổi gen (GMO), kèm với đó là chất trừ cỏ glyphosate.**

- Monsanto hủy diệt môi trường - Kỳ 5: Khi chiến tranh đi qua
- Monsanto hủy diệt môi trường - Kỳ 4: Cuộc chiến vì công lý
- Nửa thế kỷ Monsanto buôn thần chết

### | NỔI BẬT

Giải độc đắc 2 tỉ đô đã 'nổ' ở bang đông người Việt tại Mỹ

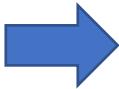
Thế giới

Cập nhật bầu cử Mỹ giữa kỳ: Hai Đảng Dân chủ và Cộng hòa so kè

Thế giới

# CƠ SỞ TRIẾT HỌC XH Nguyên lý 3: Khả năng điều khiển có ý thức mối quan hệ giữa con người và tự nhiên

- Bằng con đường khoa học - kỹ thuật và công nghệ, con người đã và đang không ngừng khai thác, biến đổi tự nhiên, từ đó tạo nên **mâu thuẫn sâu sắc giữa XH và tự nhiên**. Ngày nay, cũng chỉ bằng con đường phát triển khoa học, kỹ thuật và công nghệ, con người mới có thể quay về với cội nguồn của mình, **sống hài hòa thực sự với tự nhiên**, trên cơ sở hiểu biết sâu sắc và biết vận dụng đúng đắn những quy luật của tự nhiên.



Để điều khiển được mối quan hệ giữa con người và tự nhiên thì cần **nhận thức cho được những quy luật** tồn tại và phát triển của giới tự nhiên, biết **vận dụng** một cách đúng đắn, chính xác những quy luật đó vào quá trình hoạt động thực tiễn của XH

# CƠ SỞ TRIẾT HỌC XH Nguyên lý 3: Khả năng điều khiển có ý thức mối quan hệ giữa con người và tự nhiên

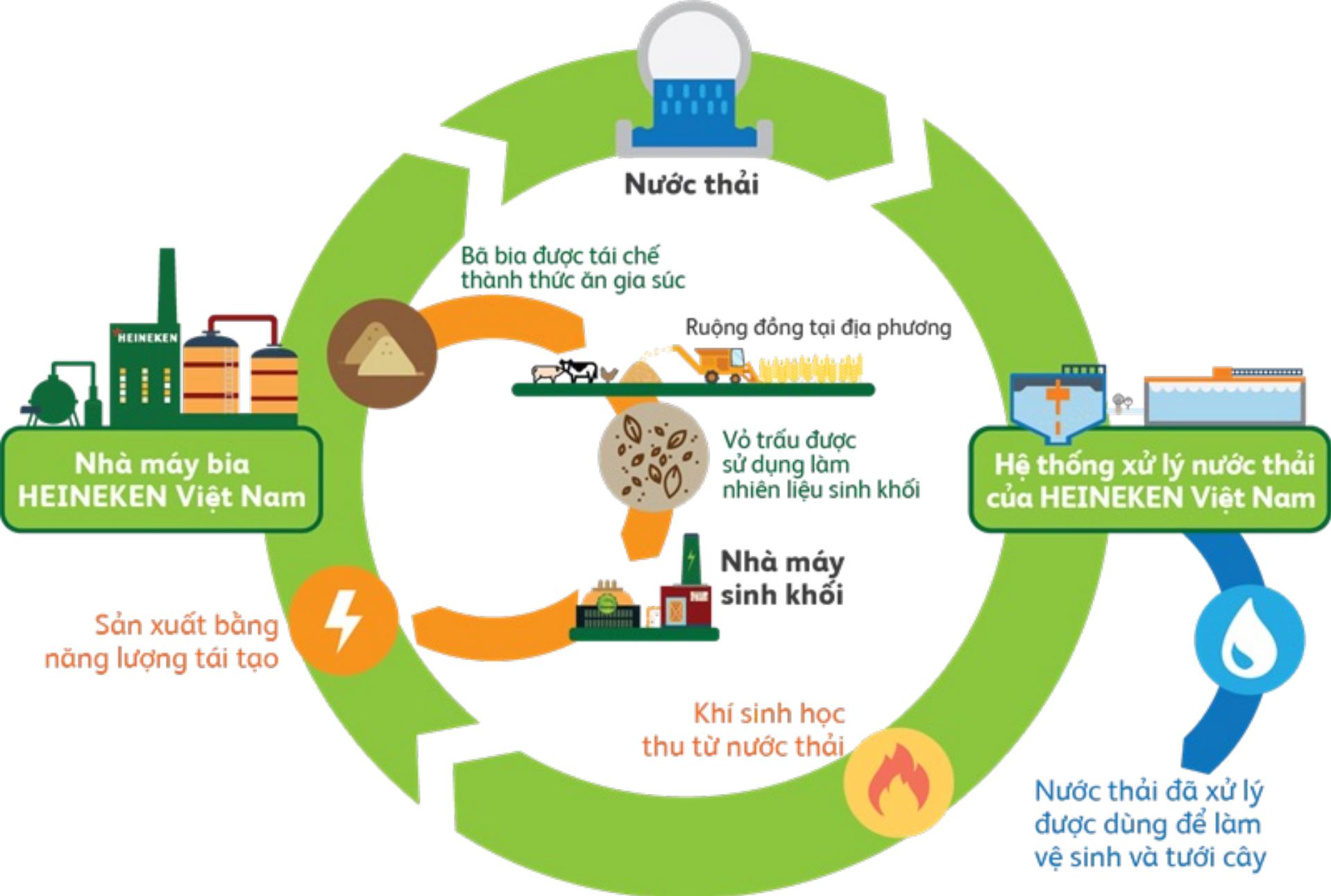
- **Sự điều khiển có ý thức** của con người sẽ tạo ra một môi trường mới với **sự hài hòa** của hệ thống Tự nhiên –Con người –Xã hội → Trí quyển
- **Trí quyển** giai đoạn thứ 4, **tiến hoá** đỉnh cao của sinh quyển – giai đoạn tiến hoá được điều khiển một cách có ý thức của con người.
- **Sự phát triển** của XH loài người ngày nay đang hướng đến các mục tiêu **PTBV** là sự phát triển KT-XH lành mạnh, dựa vào việc khai thác và sử dụng hợp lý các nguồn TNTN và các điều kiện của MT sống hiện có của các thế hệ hiện tại, nhưng không làm ảnh hưởng bất lợi cho các thế hệ tiếp theo, thoả mãn các nhu cầu về tài nguyên và MT (phồn thịnh về kinh tế, công bằng, bình đẳng về XH và MT trong lành)

## Nguyên lý 3: Khả năng điều khiển có ý thức mối quan hệ giữa con người và tự nhiên (tiếp)

### □ Trí quyển/trí tuệ quyển/nhân quyển (Noosphere)



- **Đặc trưng của Trí quyển**
  - Chu trình sinh, địa, hóa không khép kín
  - Quy mô tác động đến MT của con người lớn
  - Hoạt động của con người nhiều khi không tuân theo và không phù hợp với quy luật sinh quyển
- **Để sinh quyển chấp nhận con người và xã hội loài người cần:**
  - Đưa khâu sản xuất xã hội hòa nhập với quy trình sinh, địa, hóa
  - Bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường sống



**Mô hình Kinh tế tuần hoàn: Nhà máy bia Heineken Việt Nam**

## TỔNG KẾT: Cơ sở triết học xã hội

- Trong triết học, **nguyên lý thống nhất** của thế giới vật chất rất quan trọng, thể hiện sự gắn bó chặt chẽ giữa tự nhiên, con người và xã hội thành một hệ thống thống nhất, trong đó yếu tố **con người** giữ vai trò quan trọng.
- Tính thống nhất của hệ thống “**Tự nhiên – Con người – Xã hội**” đòi hỏi việc **giải quyết các vấn đề xã hội mang tính toàn diện** và **hệ thống**. Trong quá trình phát triển của mình, chính **con người** đã góp phần vào sự phá vỡ tất yếu khách quan là sự thống nhất biện chứng giữa tự nhiên, con người và xã hội. Chính vì vậy **con người** phải tìm kiếm, nắm bắt và giải quyết các mâu thuẫn, tính thống nhất của hệ thống này.

## ỨNG DỤNG:

### Các giải pháp cơ bản đối với vấn đề MT theo quan điểm triết học

- ✓ Sự phát triển của tri thức dẫn đến mâu thuẫn giữa con người với con người và giữa con người với tự nhiên. Vì vậy, giải quyết mâu thuẫn thì cần **gắn với lợi ích của tự nhiên, con người và XH.** => Cần **giải pháp tổng thể và hệ thống** khi giải quyết các vấn đề MT
- ✓ **Đưa nền sx hoà hợp thực sự với tự nhiên**, bổ sung chức năng tái sx nguồn TNTN từ các chất thải của con người, chỉ đưa vào tự nhiên những chất mà tự nhiên có thể hấp thụ và xử lý được như chất thải của những sv khác
- ✓ Cải tạo các công nghệ mới, sx để đưa sx thành **một mắt xích** của chu trình tự nhiên – con người – xã hội

# CƠ SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ



## Cơ sở khoa học

- **Sự hình thành các bộ môn khác nhau của Khoa học môi trường**
  - Công nghệ môi trường
  - Kỹ thuật môi trường
  - Thông tin môi trường...
- **Ứng dụng các kết quả nghiên cứu của các môn học như:**
  - Toán học, vật lý, hóa học, sinh học, địa lý, tin học...
- **MT phức tạp, liên quan nhiều lĩnh vực nên không một môn học cụ thể nào giải quyết được.**
- **Muốn giải quyết các vấn đề môi trường cần ứng dụng tổng hợp các thành tựu khoa học. → Ngành Quản lý môi trường ra đời**

# CƠ SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

## Cơ sở khoa học

- **Sự nâng cao hiểu biết của con người về tác động của:**

- Tác động của các hoạt động kinh tế
- Các hệ sinh thái, chu trình sinh địa hóa
- Các vấn đề môi trường toàn cầu: BĐKH, suy giảm tầng Ôzôn, mưa axit, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường...

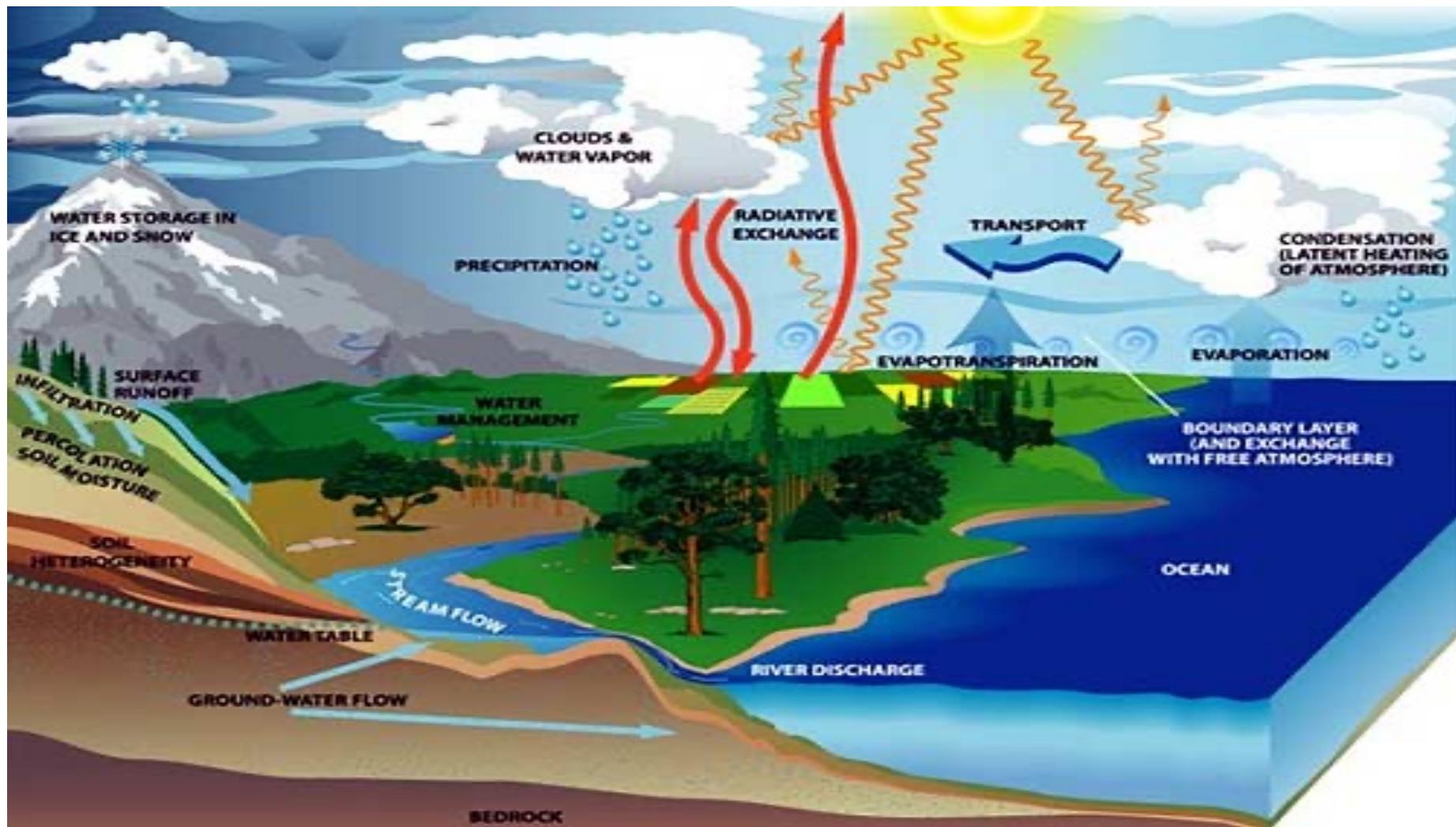
- **Sự nâng cao hiểu biết về các lĩnh vực trên cho phép kết luận**

- Hoạt động của con người đã vượt quá khả năng chịu đựng của trái đất
- Muốn duy trì cuộc sống con người cần sử dụng hợp lý TNTN và BVMT
- Hay QLMT sống thông qua các hoạt động PTBV

# CƠ SỞ CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT

Cơ sở khoa học

VD Chu trình nước



# CƠ SỞ CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT

## Cơ sở khoa học

### VD Mưa Axit

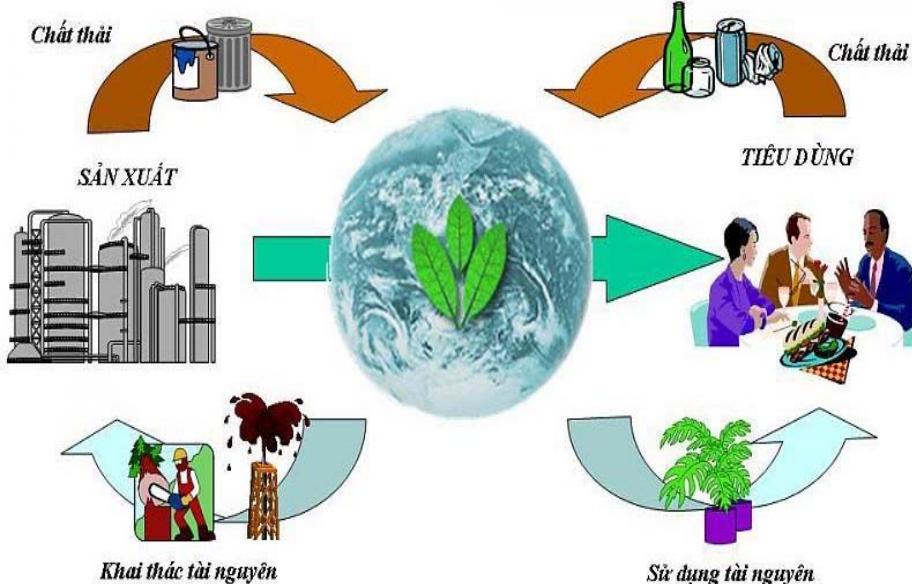


# CƠ SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

## Cơ sở khoa học

### ○ Sự phát triển của các công cụ QLMT

- Hình thành nên phương pháp khoa học riêng để theo dõi và đánh giá môi trường



- Dự báo các tác động xấu của phát triển kinh tế tới môi trường

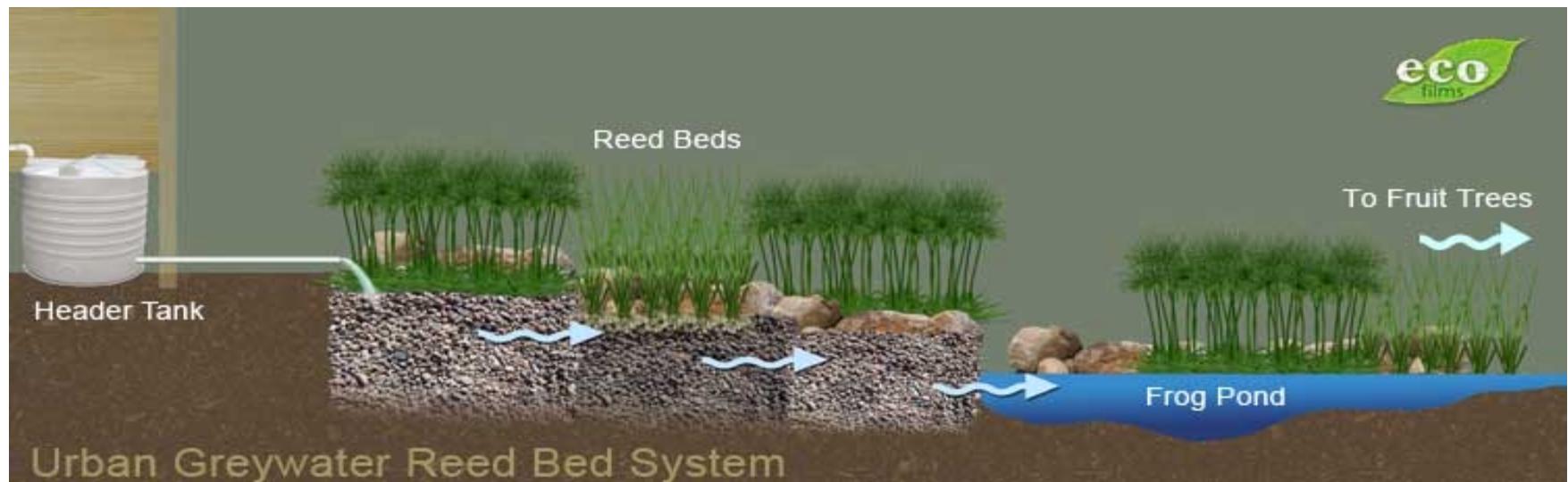
**Con người có đủ công cụ hữu hiệu  
để quản lý chất lượng môi trường  
sống của chính mình.**

# CƠ SỞ CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT

## Cơ sở kỹ thuật

### ❑ Sự phát triển mạnh mẽ của kỹ thuật

công nghệ trong lĩnh vực xử lý chất thải → giúp con người có thể xử lý tất cả các loại chất thải phát sinh.



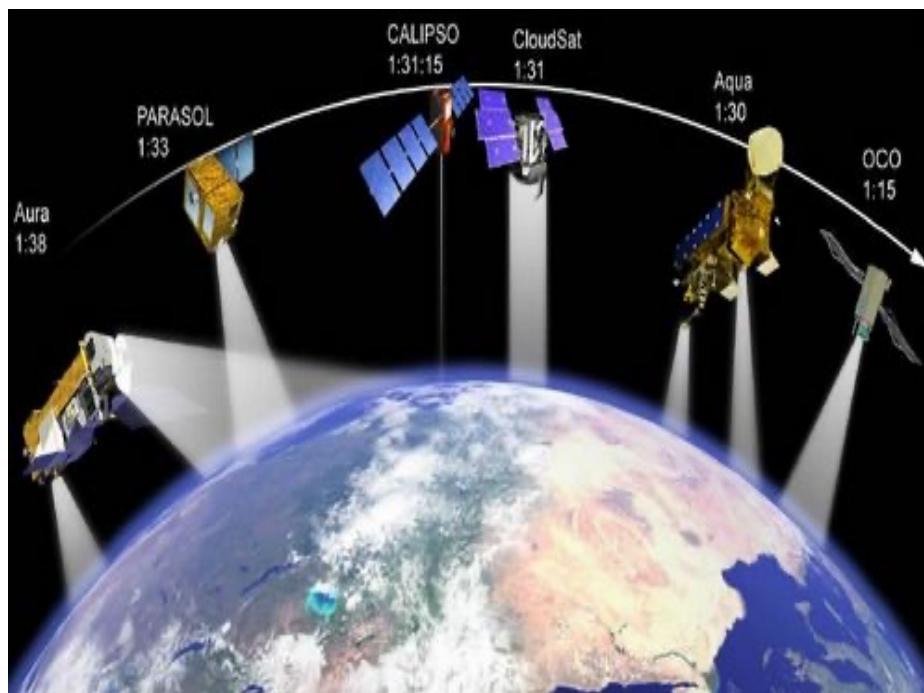
▪ Bản thân môi trường cũng là một **cỗ máy xử lý chất thải khổng lồ**

▪ Cần kết hợp hoạt động của con người và khả năng của tự nhiên trong QLMT

# CƠ SỞ CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT

## Cơ sở kỹ thuật

- ❑ Sự phát triển của các ứng dụng thông tin dự báo như: GIS, mô hình hóa, GPS...giúp con người có thể QLMT trên phạm vi toàn cầu



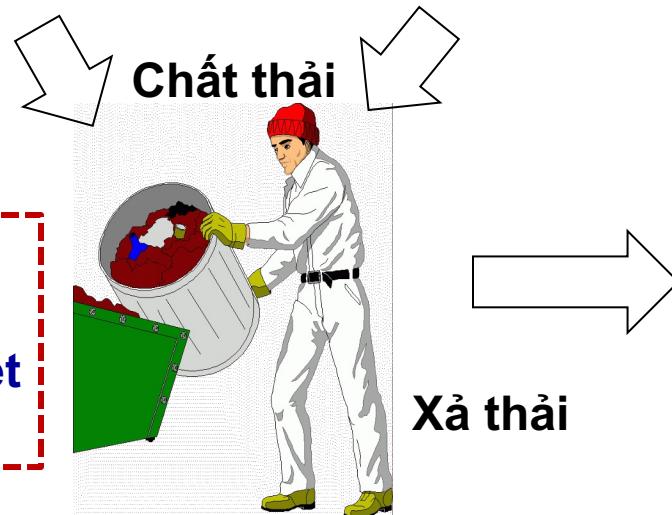
- ❑ Các công nghệ sạch, công nghệ không phế thải, công nghệ tái chế chất thải...hình thành giúp con người **khép kín vòng tuần hoàn vật chất** trong quá trình sản xuất



Tiêu dùng



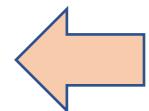
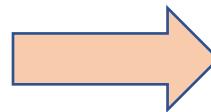
Sản xuất



Môi Trường

### ☐ Kinh tế phát triển

- ❖ Tài nguyên bị khai thác ngày càng nhiều



- ❖ Lượng chất thải thải vào môi trường càng lớn

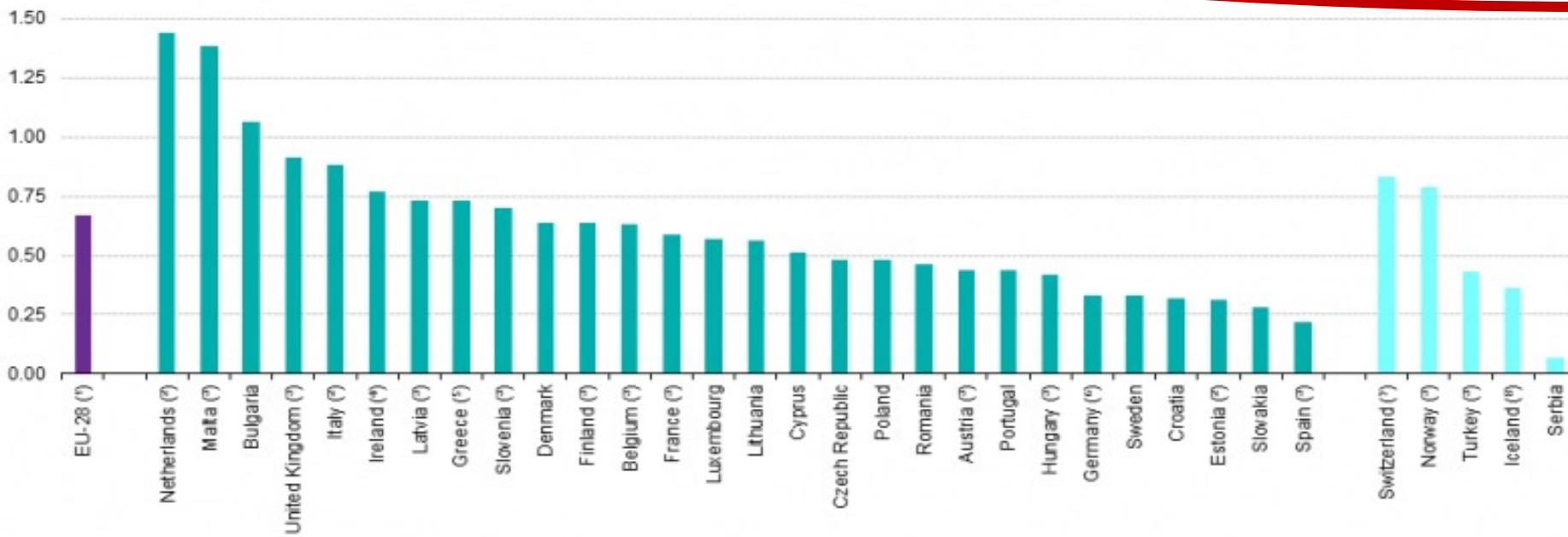
### ☐ Kinh tế phát triển



- Ở Việt Nam kinh phí BVMT được trích từ 1% GDP

- Tạo điều kiện vật chất, kinh phí cho hoạt động bảo vệ môi trường
- Quốc gia có tiềm lực kinh tế tốt, ổn định sẽ có điều kiện thuận lợi để quản lý môi trường.

## VD: Nguồn kinh phí BVMT



Kinh phí dành cho Bảo vệ môi trường của một số quốc gia Châu Âu  
(Đơn vị: % GDP)

(\*) Estimate.

(†) 2011.

(‡) 2012.

(§) 1998.

(¶) 1999.

(¤) 2010.

(¤) 2003.

(¤) 2002.

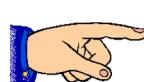
Source: Eurostat (online data code: env\_ac\_exp2)

## Nền kinh tế thị trường

### Thế nào là nền kinh tế thị trường?

 Là nền kinh tế mà hàng hóa được trao đổi theo quy luật cung cầu và quy luật giá trị

 Hàng hóa có chất lượng tốt, giá rẻ sẽ được ưu tiên sử dụng và ngược lại

 Đôi khi giá cả thị trường không phản ánh đúng giá trị của hàng hóa, do:

- Ngoại ứng tiêu cực/tiêu cực
- Hàng hóa công cộng



## Nền kinh tế thị trường

Thế nào là  
Ngoại ứng?



- Ngoại ứng là những tác động đến lợi ích hoặc chi phí nằm bên ngoài thị trường.

- Ngoại ứng là:
  - Tích cực khi tạo ra lợi ích
  - Tiêu cực khi gây ra chi phí

### Danh mục các hoạt động BVMT được đặc biệt ưu đãi, hỗ trợ

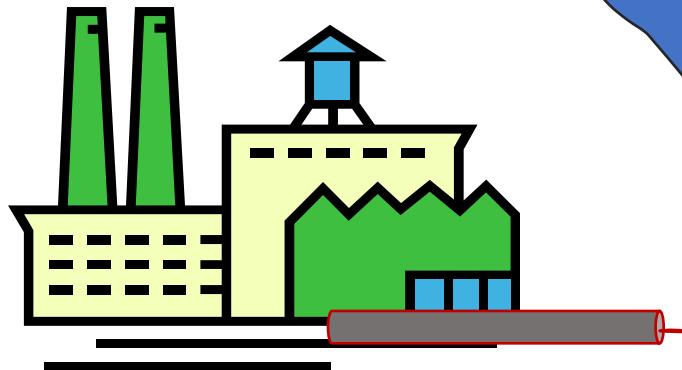
- Hoạt động xây dựng công trình: xây dựng cơ sở xử lý CTRSH, nước thải tập trung, xây dựng các cơ sở hoả táng, điện tảng,...
- Hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh: xử lý CTNH, sx sp thân thiện MT, sx sp thay thế nguyên liệu tự nhiên, ứng dụng CNC, CNSH để BVMT,...

Ví dụ: cơ sở xử lý CTRSH tập trung nếu áp dụng công nghệ chôn lấp sau xử lý <10% thì được nhà nước hỗ trợ 50% vốn đầu tư xây dựng (trong đó 40% từ ngân sách TW và 10% từ ngân sách địa phương) 50% còn lại được vay ưu đãi từ ngân hàng phát triển VN or Quỹ BVMTVN.

(Nghị định 04/2009/NĐ-CP về ưu đãi, hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường)

# CƠ SỞ KINH TẾ

## VD: Ngoại ứng tiêu cực



- Một nhà máy thải nước thải ra sông, gây ô nhiễm môi trường.
- Cá trên sông bị chết
- Ngư dân đi đánh cá gặp khó khăn vì sản lượng cá giảm.
- VD trước ô nhiễm cần đầu tư 10 triệu là thu được 5 tấn cá → Giá khai thác 2 triệu/tấn

Sau khi bị ô nhiễm thì cần đầu tư 10 triệu thu 4 tấn cá → Giá khai thác 2,5 triệu/tấn

Nhà máy tạo ngoại ứng tiêu cực cho ngư dân vì làm gia tăng chi phí đánh bắt cá (Cá chết, sản lượng giảm)

### ☐ Hàng hóa công cộng

- Là loại hàng hóa mà **mọi người đều tự do hưởng thụ** các lợi ích do hàng hóa đó đem lại và **sự hưởng thụ của người này không làm giảm khả năng hưởng thụ của người khác.**
- Môi trường là loại hàng hóa công cộng, có 2 thuộc tính: Không cạnh tranh và Không loại trừ
- Ví dụ hoạt động trồng rừng góp phần điều hòa khí hậu, giúp không khí trong lành và mọi người đều được hưởng thụ



## Sự vô hiệu hóa của thị trường

Làm thế nào  
để khắc phục  
sự vô hiệu hóa  
của thị trường

Phải sử  
dụng các  
công cụ  
kinh tế

2 nguyên tắc chính để áp dụng  
công cụ kinh tế:

- ❖ Người gây ô nhiễm phải trả tiền (PPP)
- ❖ Người hưởng lợi phải trả tiền (BPP)



## Một số công cụ kinh tế

- Thuế/phí/lệ phí môi trường
- Nhãn sinh thái/Nhãn môi trường
- Hệ thống đặt cọc – hoàn trả
- Cô ta ô nhiễm (Hạn ngạch ô nhiễm)
- Chi trả dịch vụ môi trường
- Trợ cấp – Xử phạt môi trường
- Quỹ môi trường



### ❖ Tiết trình hình thành

- Cuối thế kỷ XIX xuất hiện một số hiệp ước song phương, đa phương về BVMT
- Đến **trước 1992** ước tính có khoảng 840 văn bản pháp lý liên quan tới BVMT
- **Năm 1992** Hội nghị Môi trường & Phát triển của LHQ lần đầu được tổ chức với sự tham gia của 187 quốc gia, với 118 nguyên thủ quốc gia tham dự
- Sau đó các Hội nghị môi trường cứ **5 năm** **được tổ chức một lần**: Rio+5 (Tại Mỹ), Rio+10 Nam Phi...
- Các hội nghị Môi trường là nơi để các quốc gia bàn bạc và đưa ra những Công ước, Hiệp ước, Hiệp định quan trọng



### Khái niệm luật quốc tế

"Luật Quốc tế về môi trường là **tổng thể** các nguyên tắc quy phạm quốc tế điều chỉnh mối quan hệ giữa các quốc gia, giữa các quốc gia với các tổ chức quốc tế trong việc **ngăn chặn loại trừ** thiệt hại do các nguồn khác nhau gây ra cho môi trường của từ quốc gia và môi trường thiên nhiên ngoài phạm vi tài phán quốc gia".

- **Chỉ chú ý khía cạnh bảo vệ, bảo tồn môi trường có hiệu quả mà chưa quan tâm đến hợp tác và phát triển bền vững**



### Đối tượng

- Mối quan hệ giữa các quốc gia về môi trường
- Mối quan hệ giữa các quốc gia và các chủ thể khác về môi trường
- Mối quan hệ giữa các quốc gia và các tổ chức quốc tế về môi trường

### Chủ thể

- Các quốc gia
- Các tổ chức liên chính phủ
- Liên hiệp quốc



### □ Phạm vi điều chỉnh

- Môi trường
- Tài nguyên thiên nhiên trên thế giới
  - Tài nguyên nằm dưới quyền tài phán của quốc gia
  - Tài nguyên nằm dưới quyền tài phán của 2 quốc gia
  - Tài nguyên không thuộc quyền tài phán quốc gia



### □ Tư liệu

- Các công ước quốc tế về môi trường
- Các tập quán quốc tế, quốc gia
- Các phán quyết của tòa án quốc tế, tòa trọng tài quốc tế, Liên hiệp quốc

### Hiện trạng Luật

- Là lĩnh vực mới, phát triển trong vài thập niên qua
- Ngày càng được nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm và tham gia, sự phát triển luật nhanh
- Mang tính chất pháp lý theo **tình huống**, có xu hướng ngày càng **chặt chẽ hơn**
- Các quy định trên **phạm vi toàn cầu** thường không chặt chẽ và chi tiết bằng quy mô khu vực
- Các quy định ngày càng **hòa nhập với các quy định về luật thương mại và kinh tế quốc tế** như: AFTA, GATT, WTO, CP-TPP,...

### ☐ Các công ước quốc tế VN tham gia



- ☐ Công ước **CITES** (Convention on International Trade in Endangered Species of wild fauna and flora) – Công ước cấm buôn bán động thực vật hoang dã nguy cấp.
  - Ký năm 1973
  - Đảm bảo sự sống cho các loài động vật, thực vật hoang dã

- Công ước **RAMSAR** – Công ước về các vùng đất ngập nước quan trọng như là nơi cư trú của các loài chim nước

- TG ký năm 1971 tại TP. Ramsar, VN ký năm 1998
  - Mục đích: ngăn chặn quá trình xâm lấn ngày càng gia tăng vào các vùng đất ngập nước



- Công ước **Viên (Vienna)** về bảo vệ tầng Ozon
  - TG ký 1985, VN ký năm 1995
  - Mục đích: giảm thiểu sản xuất CFC do tác hại của chúng phá huỷ tầng ôzôn





- Công ước **Đa dạng sinh học** (Convention on Biological Diversity – CBD)
  - Ký 1992 tại Rio de Janeiro
  - Mục đích: bảo toàn ĐDSH; sử dụng lâu bền các bộ phận hợp thành của nó; phân phối công bằng và hợp lý các lợi ích phát sinh từ các nguồn tài nguyên di truyền



- Công ước **Basel** về kiểm soát vận chuyển qua biên giới các phế thải nguy hiểm và việc tiêu hủy chúng
  - Ký 1992 tại Basel
  - Mục đích: giảm thiểu phát sinh CTNH, khuyến khích huỷ bỏ các CTNH gần nguồn phát sinh, giảm vận chuyển qua các biên giới và bảo đảm cho chất thải này được quản lý tốt nhất

#### **Nghị định thư Kyoto**

- Ký 2005, có 191 nước ký kết
- Cam kết dựa trên nguyên tắc của **công ước khung LHQ về BĐKH** về cắt giảm khí nhà kính



#### **Quỹ Môi trường toàn cầu** (Global Environmental Facility - GEF)

- Được thành lập tại Rio-92 để
- Mục đích: giải quyết các vấn đề MT cấp bách nhất hành tinh

### 4 quan điểm của Đảng

- Bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân**
- Bảo vệ môi trường là nội dung cơ bản không thể tách rời chủ trương, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội**
- Phòng ngừa và ngăn chặn ô nhiễm là chủ đạo, kết hợp với xử lý và cải thiện ô nhiễm môi trường**
- Kết hợp phát huy nội lực, tăng cường hợp tác quốc tế trong BVMT**

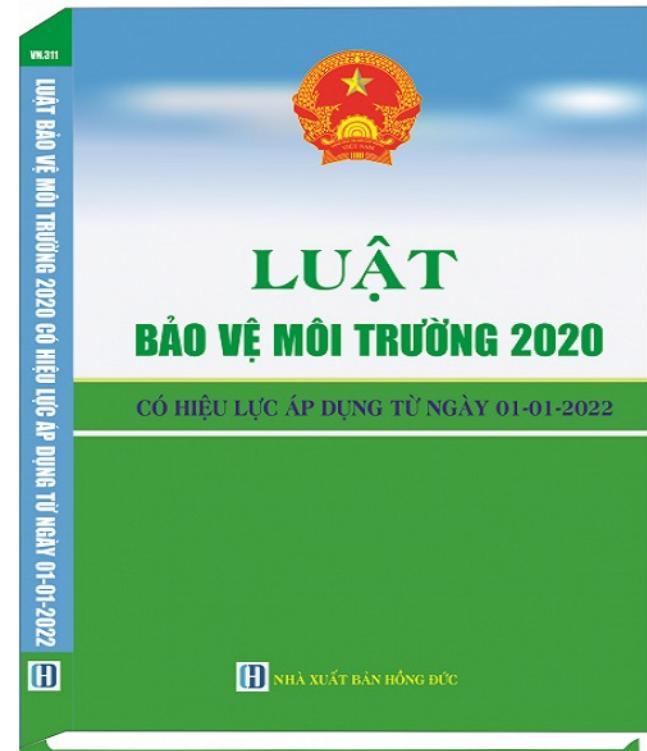
## Chiến lược Quốc gia về BVMT



- Tên văn bản: Chiến lược Bảo vệ môi quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030
- Ban hành theo Quyết định 1216/QĐ-TTg ngày 05/09/2012
- Nội dung: Gồm 4 phần
  - Quan điểm, mục tiêu
  - Định hướng các nội dung, biện pháp BVMT
  - Các giải pháp tổng thể
  - Tổ chức thực hiện chiến lược

## Luật Bảo vệ môi trường

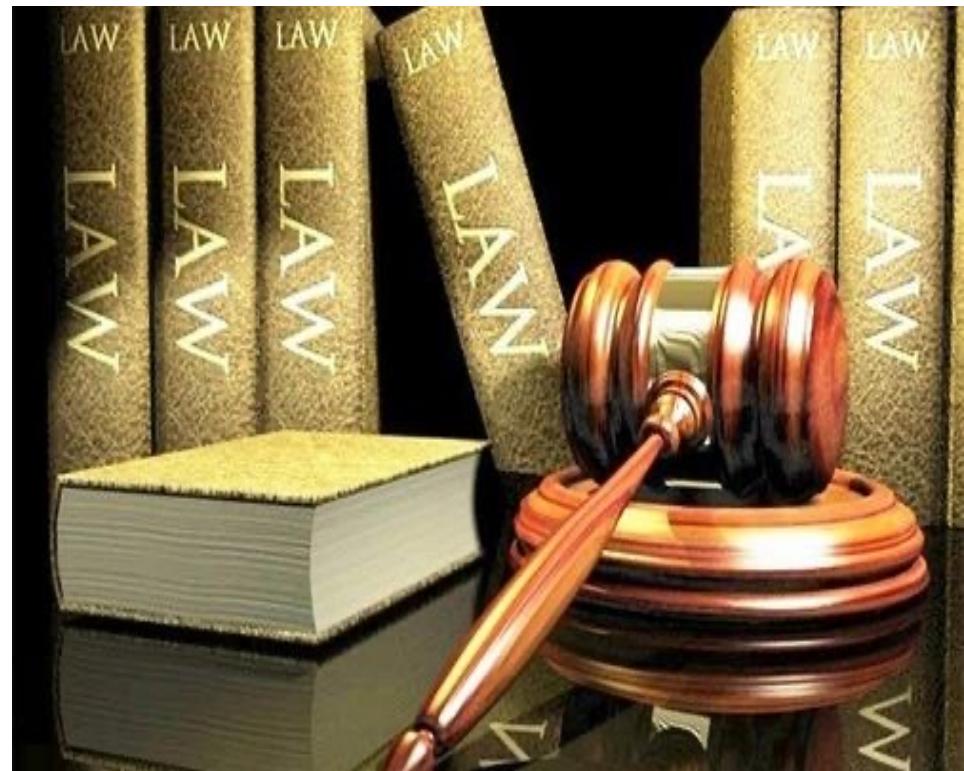
- Luật BVMT 1993 – Bộ luật đầu tiên về BVMT**
- Luật BVMT 2005 – Sửa đổi, bổ sung luật 1993**
- Luật BVMT 2014 – Sửa đổi, bổ sung luật 2005**
  - Luật số 55/2014/QH13, ngày 23/6/2014
  - Chính thức có hiệu lực 1/1/2015
  - Bao gồm 20 chương, 170 điều
- Luật BVMT 2020 – Bộ luật hiện hành**
  - Luật số 72/2020/QH14
  - Chính thức có hiệu lực 1/1/2022
  - Bao gồm 16 chương, 171 điều



# CƠ SỞ PHÁP LÝ

Các bộ luật liên quan khác

- Luật Đất đai
- Luật Hàng hải
- Luật Bảo vệ và Phát triển rừng
- Luật Khoáng sản
- Luật Tài nguyên nước
- Luật Đa dạng sinh học
- Luật Hình sự



A scenic view of a park. In the foreground, there's a pond with lily pads. A paved path leads through the park, lined with trees and bushes. A person is sitting on a bench on the left side of the path. The background shows more trees and a building.

**CẢM ƠN SỰ LẮNG NGHE CỦA CÁC EM**